

Bài 12: Trọng Nghĩa Khinh Tài



Khi xưa ở Thanh Hóa, có một người phú hộ tên là Nguyễn Đình Phương. Ông là người hào hiệp, nên khi có ai túng thiếu đến nhờ vả, ông sẵn lòng chu cấp hay cho vay mượn. Ông có một người bạn cố tri tên là Trần Bính Cung, làm nghề buôn gỗ. Gia đình Bính Cung rất nghèo nên thường được Đình Phương giúp đỡ và cho vay mượn tiền.

Một hôm, Bính Cung bị bệnh nặng nằm liệt giường. Biết mình sắp chết, Bính Cung cho mời bạn tới và nói:

- Tôi nợ của anh một số tiền lớn mà chưa trả. Ngôi nhà này coi như là gán món nợ ấy. Xin anh tiếp tục giúp đỡ gia đình tôi.

Đình Phương liền nói:

- Anh đừng nói thế! Tình nghĩa mới là cái đáng quý, còn tiền bạc nào có nghĩa lý gì. Sau này, dù có thế nào đi nữa, tôi cũng xin gắng sức giúp đỡ gia đình anh.





Sau khi Bính Cung qua đời, Đình Phương tỏ ra là người giữ lời hứa của mình. Ông bỏ tiền ra làm đám tang cho bạn chu đáo và còn sốt sắng giúp đỡ gia đình bạn. Làng xóm đều khen ngợi việc làm của ông.

Nhưng dần dà sự giúp đỡ của Đình Phương cứ thưa bớt đi. Một hôm, khi gặp mặt Đình Phương, bà Bính Cung nói:

- *Mẹ con chúng tôi đói no là nhờ bác. Mong bác rộng tay giúp đỡ cho chúng tôi.*

Đình Phương nghe vậy liền vội vàng từ chối:

- *Làm sao có thể lo cho gia đình chị mãi được? Không khéo tôi phải bán ngôi nhà của chị để trang trải vài món nợ nữa đây!*

Nghe nói vậy bà Bính Cung đành gạt nước mắt ra về và kể lại sự tình cho mọi người trong nhà nghe.





Cả nhà ngồi lại khóc rầm rức. Đúng lúc đó thì có một ông lão lồi xóm chạy đến hỏi chuyện. Bà Bính Cung kể lại đầu đuôi từ lúc tình bạn đậm đà, cho đến những câu trả lời tuyệt tình vừa rồi của Đình Phương.

Nghe bà khóc, ông lão hỏi:

- Bà và các cháu đây có biết dệt vải không? Nếu bà quyết chí thì tôi xin truyền cái nghề này cho bà. Còn vốn liếng thì tôi sẽ cố giúp, sau này bà khá giả sẽ hoàn lại cũng được.

Bà Bính Cung không ngờ một lão thợ dệt sồi ở xóm lại tỏ ra hào hiệp hơn Nguyễn Đình Phương. Ông xuất tiền mua khung cửi và mọi đồ nghề khác để cho bà học dệt. Chẳng mấy chốc họ đã có vải đem ra chợ bán và dành dụm được tiền đem đi chuộc lại căn nhà. Họ lờ hẩn Đình Phương, coi như người xa lạ.





Tám năm trôi qua, một hôm, nhà Bính Cung chuẩn bị lễ cưới cho người con gái. Giữa lúc tiệc cưới vui vẻ, bà Bính Cung thấy bóng ai quen đứng trước cửa. Bà liền tiến ra cửa, thì ra đó là Nguyễn Đình Phương. Bà trầm nghĩ:

– *Chẳng hiểu gã bạn bất nghĩa này còn đến đây làm gì nhỉ?*

Tuy vậy, vì lịch sự và đang có khách nên bà Bính Cung cũng ra đón ông và chua chát nói:

– *Bác hôm nay cũng đến đây ư? Tôi tưởng rằng bác quên chúng tôi đã lâu rồi.*

Đình Phương vẫn từ tốn cười mà không trả lời.

Đúng lúc đó thì ông lão ân nhân đã bước ra nói nhỏ vào tai bà:

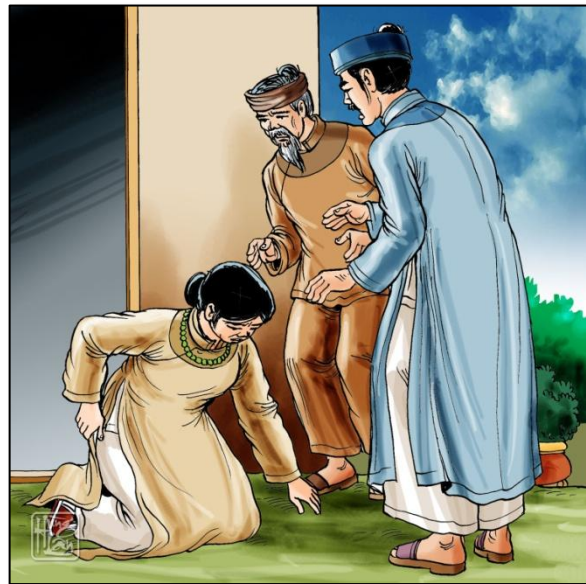
– *Bà đừng vội nóng. Tất cả vốn liếng mà tôi giúp bà đều là tiền bạc của ông Phương đây cả.*

Bà Bính Cung nghe nói thế thì quay lại nhìn chăm chăm vào mặt Đình Phương, miệng ú ớ:

– *Trời ơi, thế mà lâu nay tôi không nghĩ ra...*

Đoạn bà gọi các con lại để tạ ơn vị ân nhân đã giúp gia đình bà vượt qua cảnh khốn cùng. Song Đình Phương xua tay gạt đi:

– *Áy, xin chị và các cháu đừng như thế. Tôi vẫn nhớ lời hứa với anh nhà trước lúc nhắm mắt. Trên đời này không có gì đáng quý bằng chữ “Nghĩa” mà.*



Chú Thích

Hào hiệp: *noble, chivalrous*

Chu cấp: *to provide for*

Gán: *deduct, in exchange for repayment*

Sốt sắng: *wholeheartedly*

Dần dà: *gradually*

Trang trải: *to settle*

Đậm đà: *intimate (friendship)*

Quyết chí: *determined*

Chuộc: *redeem*

Túng thiếu: *in need*

Cố tri: *old friend*

Chu đáo: *completely and properly*

Vay mượn: *borrow*

Thưa bớt: *decrease, less and less*

Rấm rứt: *weeping softly and long*

Tuyệt tình: *heartless, cruel*

Dành dụm: *saving*

Từ tốn: *humbly and friendly*

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Trước khi chết, ông Bính Cung nhờ bạn làm gì?

2. Ông lão hàng xóm đã làm gì để giúp cho gia đình bà Bính Cung?

3. Cuối cùng, ai mới là người thật sự giúp gia đình bà Đính Cung?

Ngữ Vựng

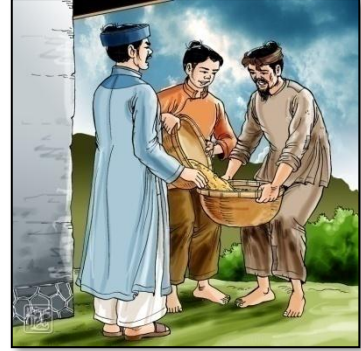
(Giúp các em chọn và khoanh tròn các định nghĩa thích hợp với những từ sau.)

1. ...khi có ai túng thiếu đến nhờ vả, ông sẵn lòng **chu cấp** hay cho vay mượn. Từ “**chu cấp**” có nghĩa là:
 - Cho những thứ cần thiết
 - Giữ lại những thứ cần thiết.
 - Nhận những thứ cần thiết.
2. Ông có một người bạn **cố tri** tên là Trần Bính Cung, làm nghề buôn gỗ. Từ “**cố tri**” có nghĩa là:
 - Chưa hề quen biết.
 - Mới quen biết.
 - Quen biết rất lâu.
3. Ông bỏ tiền ra làm đám tang cho bạn chu đáo và còn **sốt sắng** giúp đỡ gia đình bạn. Từ “**sốt sắng**” có nghĩa là:
 - Nhiệt tình, rất cố gắng.
 - Lười biếng, không cố gắng.
 - Thờ ơ, không quan tâm.
4. Bà Bính Cung kể lại... những câu trả lời **tuyệt tình** vừa rồi của Đình Phương. Từ “**tuyệt tình**” có nghĩa là:
 - Không còn tình nghĩa.
 - Lịch sự, lễ phép.
 - Thấm thiết, đầy tình nghĩa.
5. Chẳng mấy chốc họ đã có vải đem ra chợ bán và **dành dụm** được tiền... Từ “**dành dụm**” có nghĩa là:
 - Gom góp để dành.
 - Tiêu xài phung phí.
 - Trả nợ.
6. Đoạn bà gọi các con lại để tạ ơn vị ân nhân đã giúp gia đình bà vượt qua cảnh **khốn cùng**. Từ “**khốn cùng**” có nghĩa là:
 - Quá đầy đủ.
 - Quá nghèo khổ.
 - Quá sung sướng.

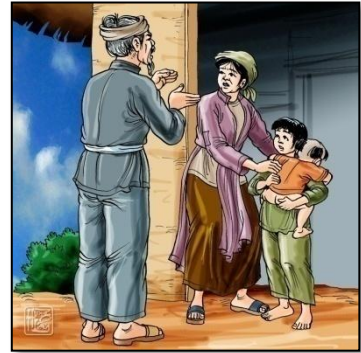
Thêm Dầu

(Đọc cho các em thêm dầu.)

Ong là người hào hiệp, nên khi có ai túng thiếu đến nhờ vả, ông sẵn lòng chu cấp hay cho vay mượn.



Con von lieng thì tôi sẽ có giúp, sau này ba kha gia sẽ hoàn lại cũng được.



Tất cả von lieng mà tôi giúp ba đều là tiền bạc của ông Phương đây cả.



Chính Tả

(Đọc cho các em viết chính tả. Sau đó, cho các em đọc lại từng câu.)

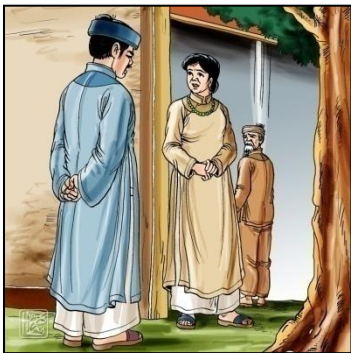


Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)



Ông xuất tiền mua khun cửi và mọi đồ nghề khác để cho bà học dệt. (3 lỗi)



Giữa lúc tiết cưới vui vẻ, bà Bình Cung thấy bóng ai quen đứn trước cửa. (3 lỗi)

Tập Làm Văn – Cách Đặt Câu Hỏi

Có nhiều cách để đặt câu hỏi. Thông thường để đặt câu hỏi ta dùng từ nghi vấn: *Tại sao? Bao nhiêu? Ở đâu? Có...không?* v.v.. Vị trí của những từ nghi vấn có thể ở đầu câu, ở giữa câu hoặc ở cuối câu.

Từ Nghi Vấn Ở Đầu Câu

Những từ nghi vấn sau thường được đặt ở đầu để biến một câu thành câu hỏi: *Tại sao? Vì sao? Làm sao?* v.v..

Ví dụ:

Chú chuột cống đang cố gắng tìm đường thoát thân.

Để đặt câu hỏi, ta thêm từ nghi vấn ở đầu câu như sau:

Tại sao chú chuột cống đang cố gắng tìm đường thoát thân?

Hoặc,

Vì sao chú chuột cống đang cố gắng tìm đường thoát thân?

Hai câu hỏi đều có ý nghĩa như nhau.

Từ Nghi Vấn Ở Giữa Câu

Những từ nghi vấn sau thường được đặt ở giữa câu để biến một câu thành câu hỏi: *Bao nhiêu? Máy?* v.v.. Những từ nghi vấn này thường đứng trước hay sau danh từ ta muốn hỏi.

Ví dụ:

Em *mấy* tuổi?

Cuốn sách này *bao nhiêu* tiền?

Từ Nghi Vấn Ở Cuối Câu

Những từ nghi vấn sau thường được đặt ở cuối câu: *Ở đâu? Như thế nào? Ra sao? Làm gì? Chưa? v.v..*

Ví dụ:

Anh Khoa đang tập thể dục.

Ta đặt câu hỏi:

Anh Khoa đang tập thể dục ở đâu?

Hoặc:

Anh Khoa tập thể dục như thế nào?

Chúng ta sẽ có rất nhiều câu trả lời khác nhau tùy theo những từ nghi vấn mình đặt ở cuối câu.

Từ Nghi Vấn Ở Đầu Hoặc Cuối Câu

Cũng có trường hợp những từ nghi vấn khi dùng ở đầu câu sẽ có nghĩa khác khi dùng ở cuối câu như: *Khi nào?*

Ví dụ:

Cô Hoa cho cả lớp viết chính tả.

Câu hỏi 1:

Khi nào cô Hoa cho cả lớp viết chính tả?

Trong câu hỏi trên chúng ta thậm hiểu là cô Hoa chưa cho lớp viết chính tả. Chúng ta muốn hỏi cô Hoa xem sẽ cho lớp viết vào thời gian nào trong tương lai.

Câu trả lời sẽ là một thời điểm trong tương lai:

Ngày mai cô Hoa cho cả lớp viết chính tả.

Câu hỏi 2:

Cô Hoa cho cả lớp viết chính tả *khi nào?*

Trong câu hỏi này có ý nói là cả lớp đã được viết chính tả rồi. Chúng ta muốn hỏi cô Hoa đã cho cả lớp viết chính tả vào thời điểm nào trong quá khứ.

Câu trả lời của chúng ta phải là thời điểm ở trong quá khứ:

Cô Hoa cho cả lớp viết chính tả *trước khi ra về*.

Cặp Từ Nghi Vấn

Khi đặt câu hỏi cũng có cặp từ như: *Có...không?* Từ *có* được đặt ở đầu câu đứng sau danh từ, và từ *không* đặt ở cuối câu để trở thành câu hỏi.

Ví dụ:

Vũ đi học.

Đặt câu hỏi:

Vũ *có* đi học *không*?

Hoặc:

Mẹ đi chợ mua thức ăn.

Đổi sang câu hỏi:

Mẹ *có* đi chợ mua thức ăn *không*?

Bài Tập – Tập Làm Văn (Cách Đặt Câu Hỏi)

(Dựa vào những ví dụ trên em hãy đổi những câu sau đây thành những câu hỏi.)

1. Mai thích ăn bún bò Huế do mẹ em nấu.

2. Mỗi kỳ nghỉ hè, chúng tôi thường đi tắm biển.

3. Bé Vy rất thích chơi trò bịt mắt bắt dê.

4. Con lốc dữ tợn đó đã tàn phá và cướp đi biết bao nhiêu mạng sống của con người.

5. Anh Hưng đang ôm chiếc đàn ghi-ta vừa đàn vừa hát nghêu ngao.
